

Bản án số: 67/2020/HS-PT

Ngày 20 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Hoàng

Các Thẩm phán:

Ông Trần Trọng Nhân

Ông Đỗ Cao Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh CM.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Mộng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh CM xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/2020/TLPT-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo Ngươn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Nhật L do có kháng cáo của các bị cáo Ngươn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Nhật L và bị hại anh Ngô Minh D, Anh Ngô Minh S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố CM.

- Các Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

1/. Bị cáo thứ nhất:

Họ tên: **Ngươn Hoàng H**; sinh năm 1982, tại CM; Nơi cư trú: Số 220, Quang Trung, khóm 5, phường 5, thành phố CM, tỉnh CM. Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tiêu Hòa Thành (đã chết) và bà Ngươn Tú Lan (đã chết); vợ: Lê Thị Ngân; Con: Chưa có; tiền sự: Không, tiền án: 01 lần cụ thể:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2015/HSST ngày 13/4/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh CM xử phạt 04 năm tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm e khoản 2 Điều 245 Bộ Luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/6/2018, chấp hành xong phần án phí ngày 02/4/2019.

Nhân thân:

- Năm 2018 đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 98/HSST ngày 07/11/2000 của Tòa án nhân dân thành phố CM xử phạt 07 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2001, chấp hành xong phần án phí vào tháng 6/2003.

- Tại bản bản hình sự sơ thẩm số 74/HSST ngày 23/9/2002 của Tòa án nhân dân thành phố CM xử phạt 48 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích và chống người thi hành công vụ*”. Chấp hành xong ngày 21/5/2006, chấp hành xong phần án phí tháng 5/2003; Đối với các khoản tiền bồi thường không có đơn yêu cầu thi hành án.

- Ngày 12/9/2006, bị Tòa án nhân dân huyện U Minh xử phạt 01 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/5/2007, chấp hành xong phần án phí tháng 9/2008.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/HSST ngày 02/3/2012 của Tòa án nhân dân thành phố CM xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, đang chấp hành án thì thực hiện hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*”; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/6//2014, chấp hành xong phần án phí vào tháng 02/2014. Đối với phần trách nhiệm dân sự không có đơn yêu cầu thi hành án. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/9/2019 đến nay(Bị cáo tạm giam có mặt).

2/. Bị cáo thứ hai:

Họ tên: **Trần Nghĩa H**, sinh năm 1974, tại CM; nơi cư trú: Số 07, Phạm Văn Ký, khóm 4, phường 2, thành phố CM, tỉnh CM; Nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Phô và bà Lý Thị Tích; vợ: Nguyễn Thúy K; con: 02 người; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bắt tạm giam ngày 16/9/2019 đến nay (Bị cáo tạm giam có mặt).

3/. Bị cáo thứ ba:

Họ tên: **Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1993, tại CM; nơi cư trú: Khóm 4, thị trấn SĐ, huyện TVT, tỉnh CM; Nghề nghiệp: Thợ hót tóc; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ngoãn và bà Lê Thị Liễu; vợ: Phạm Yến Nhi; con: 01 người; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2015/HSST ngày 09/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện TVT xử phạt 01 năm tù về tội “*Giao cấu với trẻ em*” theo khoản 1 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/3/2016, chấp hành xong phần án phí ngày 22/7/2015. Bị cáo bắt tạm giam ngày 16/9/2019 đến nay (Bị cáo tạm giam có mặt).

4/. Bị cáo thứ tư:

Họ tên: **Nguyễn Nhựt L**, sinh năm 1997, tại CM; nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn SĐ, huyện TVT, tỉnh CM; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh Tươi và bà Nguyễn Thị Mỹ Thanh; vợ; con: Chưa có; Tiền án, tiền

sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/9/2019 đến nay (Bị cáo tạm giam có mặt).

-Bị hại có kháng cáo:

1/ Anh Ngô Minh D, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số 224, Cao Thắng, khóm 7, phường 8, thành phố CM, tỉnh CM (Có mặt).

2/ Anh Ngô Minh S, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số 16/1, Phan Bội Châu, khóm 3, phường 7, thành phố CM, tỉnh CM (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Ngô Minh D, Ngô Minh S:
Luật sư Phạm Minh Trí - Văn phòng luật sư Trí Việt thuộc đoàn luật sư tỉnh CM (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thúy K, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Số 07, Phạm Văn Ký, khóm 4, phường 2, thành phố CM, tỉnh CM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 04/02/2019, chị Nguyễn Thúy K, sinh năm 1982, cư trú khóm 4, phường 2, thành phố CM, điện thoại cho chị Trần K Tiên, sinh năm 1987, cư trú khóm 3, phường 7, thành phố CM hỏi về số tiền 14.000.000 đồng mà Tiên nợ K khi nào trả thì Tiên trả lời để nói lại cho anh Ngô Minh D (chồng Tiên), sinh năm 1985 biết và anh Dương điện thoại cho chị K nói chuyện về việc trả nợ, trong lúc nói chuyện thì xảy ra cự cãi với nhau. Sau đó, Trần Nghĩa H (chồng K) cũng xảy ra cự cãi với anh Dương qua điện thoại.

Đến khoảng 21 giờ 00 ngày 05/02/2019, Hưng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 69C1-240.56 chạy đến shop Tiên Tiên, khu mua sắm Hoàng Gia, đường Nguyễn Thái Bình, khóm 4, phường 5, thành phố CM tìm anh Dương để hỏi việc nợ tiền mà còn cự cãi, nhưng không gặp. Hưng chạy xe về đến quán bar Gossip, phường 5, thành phố CM điện thoại rủ Ngươn Hoàng H đi uống cà phê thì Hà đồng ý, trên đường đi, Hưng nói cho Hà biết việc vợ chồng Dương thiếu nợ mà còn chửi, Hà kêu Hưng chờ qua gặp anh Dương xem có quen không, thì Hưng chờ Hà đến shop gặp chị Tiên, anh Dương và anh Ngô Minh S (em ruột Dương), sinh năm 1989, cư trú khóm 3, phường 7, thành phố CM. Tại đây, Hưng nói chuyện việc vợ chồng Dương thiếu nợ nhưng không trả, rồi Hưng và Hà xảy ra cự cãi với anh Dương và anh Sang. Sau đó, Hà kêu Hưng đi về. Trên đường về, Hưng bực tức nên kêu Hà quay lại đánh Dương và Sang thì Hà đồng ý và kêu Hưng về quán bar Gossip để Hà nhờ người đến quản lý quán bar rồi đi. Khi về đến quán bar, Hưng

đậu xe đợi, còn Hà vào quán bar gặp Nguyễn Thanh B (đang nhậu trong quán) nói “người ta thiếu tiền ông hia của Hà mà còn chửi”, kêu Bảo đi đánh Dương và Sang thì Bảo đồng ý, rồi Bảo rủ Nguyễn Nhựt L và người bạn của Bảo tên Nam (không biết địa chỉ cụ thể, đang nhậu tại bar cùng Bảo và Linh) đi tiếp Hà đánh nhau thì Linh và Nam đồng ý. Bảo ra xe mô tô biển kiểm soát số 69N1-450.87 đang đậu trong sân mở cốp xe lấy 01 cây dao dài khoảng 20cm, lưỡi dao dài khoảng 10cm, mũi dao nhọn màu trắng bỏ vào túi quần. Khi đi, Hưng điều khiển xe mô tô chở Hà, Bảo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 69S1-7843 chở Linh, còn Nam điều khiển xe mô tô đi một mình (không rõ biển số xe). Trên đường đi thì Hà kêu Hưng dừng xe lại trước căn nhà đang xây dựng (không rõ địa chỉ) Hà lấy 02 khúc sắt mỗi khúc dài khoảng 30cm, tròn, màu đen để làm hung khí. Khi đến trước shop Tiên Tiên, thì Hưng nói cho cả nhóm là “Đâm chết mẹ nó”. Lúc này, Hà mỗi tay cầm 01 khúc sắt và Bảo cầm 01 cây dao xông vào cùng đâm Sang gây thương tích ở ngực phải, vai trái và hàm dưới trước vành tai trái, còn Linh và Nam xông vào dùng tay đánh, thì Sang lùi về phía sau. Hà, Bảo, Linh và Nam tiếp tục xông đến đánh anh Sang, thấy Sang bị đâm, Dương chạy lại can ngăn thì bị Bảo dùng dao đâm trúng vào cánh tay phải và vai phải gây thương tích. Trong lúc đánh nhau thì Bảo dùng dao đâm nhằm trúng vào tay phải của Linh bị thương nên Linh ra xe cho Hưng chở đến Bệnh viện đa khoa CM điều trị, còn Hà lên xe chở Bảo chạy lên xã Tắc Vân, thành phố CM trốn, Nam điều khiển xe chạy đi đâu không rõ. Sau đó, anh Dương và anh Sang được đưa đến Bệnh viện đa khoa CM điều trị và anh Dương trình báo sự việc cho Công an phường 5, thành phố CM.

- Tại bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 124/TgT ngày 26/7/2019 của Viện Pháp y Quốc gia Phân Viện tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích đối với Ngô Minh D:

Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014, của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể từng thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Ngô Minh D là:

+ Sẹo nhỏ vùng vai phải: 01% (Một phần trăm).

+ Sẹo lớn vùng mặt trước ngoài 1/3 trên cánh tay phải ảnh hưởng thẩm mỹ: 11% (Mười một phần trăm).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Ngô Minh D là: 12% (Mười hai phần trăm) theo nguyên tắc cộng tại Thông tư.

- Tại bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 125/TgT ngày 26/7/2019 của Viện Pháp y Quốc gia Phân Viện tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích đối với Ngô Minh S:

Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014, của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể từng thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Ngô Minh S là:

+ Sẹo nhỏ vùng hàm dưới trái là: 01% (Một phần trăm).

+ Sẹo nhỏ vùng vai trái ảnh hưởng thẩm mỹ là: 07% (Bảy phần trăm).

+ Sẹo nhỏ vùng ngực phải là: 02% (Hai phần trăm).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Ngô Minh S là: 10% (Mười phần trăm) theo nguyên tắc cộng tại Thông tư.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố CM quyết định:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngươn Hoàng H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngươn Hoàng H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 16/9/2019.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Nghĩa H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Nghĩa H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 16/9/2019.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 16/9/2019.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhựt L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhựt L 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 16/9/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 02 tháng 3 năm 2020, các bị cáo Ngươn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Nhựt L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020 bị hại Ngô Minh D; Ngô Minh S có đơn kháng cáo yêu cầu tăng mức hình phạt tù đối với các bị cáo Ngươn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Nhựt L, Nguyễn Thanh B.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguơn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Nhựt L vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt tù; Các bị hại yêu cầu tăng mức hình phạt đối với các bị cáo Nguơn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Nhựt L, Nguyễn Thanh B.

Luật sư bào chữa cho các bị hại có ý kiến tranh luận: Về tội danh thống nhất với án sơ thẩm nhưng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tăng mức hình phạt tù đối với các bị cáo Nguơn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Nhựt L, Nguyễn Thanh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Nghĩa H giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, không chấp nhận kháng cáo Nguơn Hoàng H, Nguyễn Nhựt L yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị hại Sang và Dương yêu cầu tăng hình phạt đối với tất cả các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo Nguơn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Nhựt L, Nguyễn Thanh B thừa nhận: Do vợ của bị hại Ngô Minh D nợ tiền của chị Nguyễn Thúy K là vợ bị cáo Trần Nghĩa H không trả nên hai bên phát sinh mâu thuẫn cự cãi nhau. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 05/02/2020, Sau khi chuẩn bị hung khí các bị cáo điều khiển xe mô tô đến trước shop Tiên Tiên, thì Hưng nói cho cả nhóm là “Đâm chết mẹ nó”. Lúc này, Hà mỗi tay cầm 01 khúc sắt, Bảo cầm 01 cây dao và Linh cùng nhau xông vào đánh và đâm các bị hại Sang và Dương gây thương tích. Kết quả giám định tổng tỷ lệ tổng thương cơ thể do thương tích gây ra của anh Ngô Minh D là: 12%; anh Ngô Minh S là: 10%.

Do vậy bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố CM xét xử các bị cáo Nguơn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Nhựt L, Nguyễn Thanh B về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo Nguơn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Nhựt L thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng, gây thương tích cho bị hại Ngô Minh D là: 12%; Ngô Minh S là: 10% bằng khúc sắt và con dao – loại hung khí nguy hiểm. Hiện nay tình hình giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích chẳng những không giảm mà còn có chiều hướng gia tăng, mức độ thực hiện tội phạm ngày càng táo bạo quyết liệt và hậu quả thiệt hại do tội phạm gây ra cũng rất nghiêm trọng gây tâm lý lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương nói riêng cũng như trên địa bàn tỉnh CM nói chung. Do đó, án sơ

thẩm áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội là cần thiết, nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa các bị cáo Hà, Hưng, Linh cho rằng cấp sơ thẩm xét xử mức án quá cao đối với hành vi của các bị cáo gây ra, nên các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đồng thời sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo đã vận động gia đình đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho các bị hại.

Xét trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc trước hay phân công vai trò cho từng bị cáo. Thực tế các bị cáo có vai trò gần như ngang nhau trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hưng là người khởi xướng và rủ bị cáo Hà, bị cáo Hà là người rủ rê bị cáo Bảo, bị cáo Bảo là người rủ bị cáo Linh. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét vai trò tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo án sơ thẩm cũng đã xem xét toàn diện về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ khác được áp dụng cho từng bị cáo để quyết định mức hình phạt tương xứng cho mỗi bị cáo cụ thể:

Đối với bị cáo Ngươn Hoàng H bản thân đã nhiều lần bị Tòa án xét xử và kết án về tội “*Cố ý gây thương tích*” và các tội khác nhưng bị cáo vẫn không biết cải sửa, tu dưỡng để làm người có ích cho xã hội mà bị cáo lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Tuy đối với những bản án trước đã được xóa án tích nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân xấu và hiện bị cáo vẫn còn 01 tiền án về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” nên án sơ thẩm xử bị cáo tội “*Cố ý gây thương tích*” theo tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm là đúng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo đã thực hiện. Do bị cáo có 02 tình tiết định khung tăng nặng nên án sơ thẩm quyết định mức hình phạt 03 năm tù là tương xứng không nặng không nhẹ đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh B tuy không có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân bị cáo đã từng bị Tòa án kết án nhưng vẫn không sửa chữa mà lại tiếp tục phạm tội và bị cáo là người rủ rê bị cáo Linh cùng tham gia, đồng thời bị cáo cũng là người trực tiếp gây thương tích cho các bị hại bằng con dao nên án sơ thẩm tuyên 02 năm 06 tháng là phù hợp không nặng không nhẹ đối với bị cáo.

Đối với hai bị cáo Trần Nghĩa H và bị cáo Nguyễn Nhật L mặc dù thương tích của các bị hại không phải do hai bị cáo trực tiếp gây ra nhưng xét về vai trò thì mỗi bị cáo đều có vai trò tham gia cùng với các bị cáo khác phạm tội cụ thể: Bị cáo Hưng là người khởi xướng và rủ rê bị cáo Hà đồng thời nguyên nhân xuất phát từ chính bị cáo là người có xích mích, mâu thuẫn với phía bị hại, bị cáo Linh mặc dù không quen biết hay có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng khi được rủ rê bị cáo Linh cũng hưởng ứng nhiệt tình mặc dù không mang theo hung khí nhưng cũng tích cực tham gia cùng và xông vào đánh các bị hại. Tuy nhiên do hai bị cáo xét về nhận thân là tốt không có tiền án, tiền sự nên án sơ thẩm quyết định mức hình phạt 02 năm tù đối với các bị cáo là tương xứng không nặng không nhẹ.

Xét thấy giữa các bị cáo không có phân công vai trò của từng người mà chỉ thực hiện hành vi với vai trò đồng phạm giản đơn, nhưng các bị cáo đã cùng chung ý chí dùng thanh sắc và dao nhọn là các hung khí nguy hiểm để tấn công và gây thương tích cho các bị hại, ngoài bị cáo Hưng là có mâu thuẫn trước còn giữa các bị cáo còn lại và phía các bị hại không có mâu thuẫn gì, điều này thể hiện bản tính côn

đồ và hung hăng của các bị cáo. Do đó, khi quyết định hình phạt án sơ thẩm đã có xem xét toàn diện vụ án cũng như vai trò cụ thể nhân thân của mỗi bị cáo quyết định mức hình phạt nghiêm khắc nhưng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi hậu quả mà từng bị cáo đã gây ra là có căn cứ và phù hợp.

Từ nhận định trên nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Hà, Hưng, Linh, cũng như không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với tất cả các bị cáo của các bị hại Sang và Dương, cần giữ y bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với tất cả các bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Như nhận định trên thì các bị cáo có vai trò như nhau trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần buộc các bị cáo cùng có nghĩa vụ liên đới để bồi thường cho các bị hại. Quá trình điều tra gia đình các bị cáo đã cùng nộp khắc phục chung cho các bị hại số tiền 30.000.000 đồng, sau đó ngày 04/02/2020 bị cáo Hà đã nộp khắc phục số tiền 5.000.000 đồng; bị cáo Bảo đã nộp khắc phục số tiền 2.000.000 đồng; bị cáo Linh đã nộp khắc phục số tiền 2.000.000 đồng tại các biên lai thu tiền số 0003472; 0003473; 0003474 do chị K nộp thay tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố CM. Như vậy trước khi xét xử sơ thẩm gia đình các bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả tổng cộng là 39.000.000 đồng; Sau khi xét xử sơ thẩm chị Nguyễn Thúy K đại diện cho gia đình các bị cáo đã nộp khắc phục thêm 27.000.000 đồng. Tại hồ sơ cũng như phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đã thẩm vấn người nộp tiền là chị Nguyễn Thúy K xác định số tiền trên do gia đình các bị cáo tự thỏa thuận nộp khắc phục chung cho các bị cáo và cũng không có yêu cầu hay tranh chấp gì về trách nhiệm bồi thường này. Do đó cần tiếp tục duy trì số tiền gia đình các bị cáo đã nộp tại Cơ quan thi hành án để đảm bảo việc thi hành án cho các bị hại là phù hợp.

Tổng số tiền án sơ thẩm chấp nhận buộc các bị cáo có nghĩa vụ phải bồi thường cho anh Ngô Minh D và anh Ngô Minh S là 65.017.860 đồng. Trong đó bồi thường cho anh Dương là 37.467.400 đồng; bồi thường cho anh Sang là 27.550.460 đồng. Được đối trừ với tổng số tiền các bị cáo đã nộp khắc phục trong giai đoạn điều tra là 39.000.000 đồng; trong đó anh Dương đã nhận 15.000.000 đồng; anh Sang đã nhận 15.000.000 đồng, còn 9.000.000 đồng do Chi cục thi hành án dân sự thành phố CM quản lý. Các bị cáo còn phải tiếp tục liên đới bồi thường tiếp cho anh Sang và anh Dương số tiền 26.017.860 đồng.

Như vậy tổng cộng cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền còn lại cho các bị hại là 26.017.860 đồng như án sơ thẩm tuyên buộc là phù hợp. Tuy nhiên án sơ thẩm không tuyên buộc chia phần trách nhiệm mỗi bị cáo phải bồi thường theo phần của mình là bao nhiêu cũng như tính án phí dân sự tương ứng với phần bồi thường là thiếu sót nên cần sửa án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự và án phí dân sự có giá ngạch. Cụ thể trong đó mỗi bị cáo có trách nhiệm tiếp tục bồi thường số tiền là 6.504.465 đồng và chịu án phí dân sự có giá ngạch tương ứng số tiền trên.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo Ngươn Hoàng H; Trần Nghĩa H; Nguyễn Nhựt L chịu theo qui định pháp luật.

[5]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguơn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Nhựt L và kháng cáo tăng hình phạt của các bị hại Ngô Minh D, Ngô Minh S.

- Giữ y bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 27 tháng 2 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố CM về phần hình phạt đối với các bị cáo Nguơn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Nhựt L, Nguyễn Thanh B..

- Sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự và án phí dân sự có giá ngạch.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng: điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguơn Hoàng H.

Xử phạt bị cáo Nguơn Hoàng H 03 (ba) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 16/9/2019.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thanh B, Trần Nghĩa H, Nguyễn Nhựt L.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 16/9/2019.

Xử phạt bị cáo Trần Nghĩa H 02 (hai) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 16/9/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhựt L 02 (hai) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 16/9/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ điều 48 Bộ luật hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo Nguơn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Nhựt L có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Ngô Minh D và anh Ngô Minh S tổng số tiền thiệt hại còn lại là 26.017.860 đồng trong đó (phần mỗi bị cáo phải chịu là 6.504.465 đồng), cụ thể Anh Ngô Minh S nhận 12.550.460 đồng (*Mười hai triệu năm trăm năm mươi nghìn bốn trăm sáu mươi đồng*); Anh Ngô Minh D được nhận 13.467.400 đồng (*mười ba triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn bốn trăm đồng*). Ngoài ra anh Ngô Minh D còn được nhận số tiền 9.000.000 đồng do các bị cáo

nộp khắc phục hậu quả trong giai đoạn điều tra hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố CM quản lý theo các biên lai thu tiền số 0003472; 0003473; 0003474.

Tiếp tục duy trì số tiền 27.000.000 đồng do gia đình các bị cáo nộp khắc phục trong giai đoạn phúc thẩm theo biên lai số 0003528, ngày 24/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố CM để đảm bảo cho việc thi hành án.

Kể từ ngày anh Dương, anh Sang có đơn yêu cầu thi hành án, các bị cáo không tự nguyện thi hành xong khoản tiền còn lại thì còn phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

4. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm Các bị cáo Ngươn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Nhựt L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

- Án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo Ngươn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Nhựt L phải chịu 200.000 đồng.

- Án phí dân sự có giá ngạch các bị cáo Ngươn Hoàng H, Trần Nghĩa H, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Nhựt L mỗi bị cáo phải chịu là 325.223 đồng.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM;
- Công an tỉnh CM;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh CM;
- Tòa án nhân dân thành phố CM;
- Công an thành phố CM;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố CM;
- Chi cục THADS thành phố CM;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Châu Minh Hoàng